

Số: **40** /2018/QĐST - HNGĐ

Sơn Động, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 38/2018/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1993.
Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn : Anh Loan Văn Q, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Loan Văn Q.
2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Chị Nguyễn Thị N chịu 75.000đ án phí DSST ly hôn, anh Q được miễn án phí DSST ly hôn. Chị N đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/ 006898, ngày 30 tháng 03 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, được khấu trừ vào tiền án phí 75.000đ; hoàn trả chị N 225.000đ tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND xã A.
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn